

DANH SÁCH TRÍCH NGANG
Đồng chí Bí thư, Phó Bí thư, Ban Thường vụ Thành ủy,
Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố nhiệm kỳ 2025 -2030
(Kèm Công văn số -CV/BTCTU, ngày /9/2025 của Ban Tổ chức Thành ủy)

TT	Ảnh	Thông tin về nhân sự
1.		1. Họ và tên: Lê Tiến Châu 2. Năm sinh: 1969 3. Giới tính: Nam 4. Quê quán: Tây Ninh 5. Dân tộc: Kinh 6. Ngày vào Đảng: 07/01/1998 7. Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ: Tiến sĩ 8. Trình độ lý luận chính trị: Cao cấp 9. Chức vụ: Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Thành ủy Hải Phòng, Trưởng đoàn Đại biểu Quốc hội thành phố Hải Phòng 10. Quá trình công tác: + Từ 09/1994 - 12/2002: Giảng viên Trường Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh; Bí thư Đoàn trường Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh; Đảng ủy viên, Bí thư Đoàn trường Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh. + Từ 01/2003 - 4/2007: Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy, Trưởng phòng Tổ chức - Hành chính, Trường Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh; Giảng viên. + Từ 5/2007 - 12/2009: Giảng viên Trường Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh + Từ 01/2010 - 02/2010: Chuyên viên Cơ quan đại diện của Bộ Tư pháp tại Thành phố Hồ Chí Minh. + Từ 3/2010 - 8/2010: Phó Vụ trưởng - Phó trưởng Cơ quan đại diện của Bộ Tư pháp tại Thành phố Hồ Chí Minh. + Từ 9/2010 - 12/2011: Bí thư chi bộ, Phó Vụ trưởng - Phó trưởng Cơ quan đại diện của Bộ Tư pháp tại Tp. Hồ Chí Minh kiêm Hiệu trưởng Trường Trung cấp Luật Vị Thanh. + Từ 01/2012 - 6/2012: Bí thư chi bộ, Quyền Vụ trưởng - Trưởng Cơ quan đại diện của Bộ Tư pháp tại Thành phố Hồ Chí Minh kiêm Hiệu trưởng Trường Trung cấp Luật Vị Thanh. + Từ 7/2012 - 4/2013: Bí thư chi bộ, Vụ trưởng - Trưởng Cơ quan đại diện của Bộ Tư pháp tại Thành phố Hồ Chí Minh kiêm Hiệu trưởng Trường Trung cấp Luật Vị Thanh. + Từ 5/2013 - 8/2014: Bí thư chi bộ, Cục trưởng Cục Công tác phía Nam kiêm Hiệu trưởng Trường Trung cấp Luật Vị Thanh.

TT	Ảnh	Thông tin về nhân sự
		+ Từ 9/2014 - 02/2015: Ủy viên Ban cán sự đảng, Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy, Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ Bộ Tư pháp kiêm Hiệu trưởng Trường Trung cấp Luật Vị Thanh. + Từ 03/2015 - 01/2016: Ủy viên Ban cán sự đảng, Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy, Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ Bộ Tư pháp. + Từ 02/2016 - 6/2016: Ủy viên Ban cán sự đảng, Bí thư Đảng ủy, Hiệu trưởng Trường Đại học Luật Hà Nội. + Từ 7/2016 - 3/2018: Ủy viên Ban cán sự đảng, Thứ trưởng Bộ Tư pháp kiêm Bí thư Đảng ủy, Hiệu trưởng Trường Đại học Luật Hà Nội. + Từ 4/2018 - 5/2018: Phó Bí thư Tỉnh ủy tỉnh Hậu Giang. + Từ 6/2018 - 8/2020: Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh Hậu Giang. + Từ 9/2020 - 11/2020: Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh Hậu Giang. + Từ 12/2020 - 02/2021: Bí thư Tỉnh ủy Hậu Giang, Bí thư Đảng ủy Quân sự tỉnh. + Từ 03/2021 - 5/2021: Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy Hậu Giang, Bí thư Đảng ủy Quân sự tỉnh. + Từ 5/2021 - 6/2021: Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Phó Bí thư Đảng đoàn MTTQ Việt Nam. + Từ 6/2021 - 7/2021: Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Đại biểu Quốc hội Khóa XV, Phó Bí thư Đảng đoàn MTTQ Việt Nam, Phó Chủ tịch - Tổng thư ký Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam. + Từ 8/2021 - 01/2023: Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Đại biểu Quốc hội Khóa XV, Phó Bí thư Đảng đoàn MTTQ Việt Nam, Ủy viên Ủy ban Pháp luật của Quốc hội Khóa XV, Bí thư Đảng ủy cơ quan, Phó Chủ tịch - Tổng thư ký Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam. + Từ 02/2023 - 10/2023: Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Đại biểu Quốc hội Khóa XV, Ủy viên Ủy ban Pháp luật của Quốc hội Khóa XV, Bí thư Thành ủy Hải Phòng; Bí thư Đảng ủy Quân sự Thành phố. + Từ 11/2023 đến nay: Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Đại biểu Quốc hội Khóa XV, Ủy viên Ủy ban Pháp luật của Quốc hội Khóa XV, Bí thư Thành ủy, Trưởng đoàn ĐBQH thành phố Hải Phòng; Bí thư Đảng ủy Quân sự Thành phố.

TT	Ảnh	Thông tin về nhân sự
2.		1. Họ và tên: Đỗ Mạnh Hiến 2. Năm sinh: 1969 3. Giới tính: Nam 4. Quê quán: Hải Phòng 5. Dân tộc: Kinh 6. Ngày vào Đảng: 25/6/1990 7. Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ: Thạc sĩ 8. Trình độ lý luận chính trị: Cử nhân 9. Chức vụ: Phó Bí thư Thường trực Thành ủy
3.		1. Họ và tên: Lê Ngọc Châu 2. Năm sinh: 1972 3. Giới tính: Nam 4. Quê quán: Hà Nội 5. Dân tộc: Kinh 6. Ngày vào Đảng: 30/01/1997 7. Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ: Tiến sĩ 8. Trình độ lý luận chính trị: Cao cấp 9. Chức vụ: Phó Bí thư Thành ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố
4.		1. Họ và tên: Lê Văn Hiệu 2. Năm sinh: 1967 3. Giới tính: Nam 4. Quê quán: Hải Phòng 5. Dân tộc: Kinh 6. Ngày vào Đảng: 13/9/1997 7. Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ: Thạc sĩ 8. Trình độ lý luận chính trị: Cao cấp 9. Chức vụ: Phó Bí thư Thành ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân thành phố
5.		1. Họ và tên: Phạm Văn Lập 2. Năm sinh: 1973 3. Giới tính: Nam 4. Quê quán: Hải Phòng 5. Dân tộc: Kinh 6. Ngày vào Đảng: 08/5/1999 7. Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ: Tiến sĩ 8. Trình độ lý luận chính trị: Cử nhân 9. Chức vụ: Phó Bí thư Thành ủy, Chủ tịch Ủy ban MTTQ Việt Nam thành phố

TT	Ảnh	Thông tin về nhân sự
6.		1. Họ và tên: Đào Trọng Đức 2. Năm sinh: 1979 3. Giới tính: Nam 4. Quê quán: Hải Phòng 5. Dân tộc: Kinh 6. Ngày vào Đảng: 19/5/2005 7. Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ: Thạc sĩ 8. Trình độ lý luận chính trị: Cao cấp 9. Chức vụ: Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy, Chánh Văn phòng Thành ủy
7.		1. Họ và tên: Lê Trí Vũ 2. Năm sinh: 1978 3. Giới tính: Nam 4. Quê quán: Hải Phòng 5. Dân tộc: Kinh 6. Ngày vào Đảng: 19/5/2004 7. Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ: Thạc sĩ 8. Trình độ lý luận chính trị: Cao cấp 9. Chức vụ: Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy, Trưởng Ban Tổ chức Thành ủy
8.		1. Họ và tên: Vũ Hồng Hiền 2. Năm sinh: 1970 3. Giới tính: Nam 4. Quê quán: Hải Phòng 5. Dân tộc: Kinh 6. Ngày vào Đảng: 06/02/1999 7. Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ: Thạc sĩ 8. Trình độ lý luận chính trị: Cao cấp 9. Chức vụ: Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy, Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Thành ủy
9.		1. Họ và tên: Nguyễn Quang Phúc 2. Năm sinh: 1972 3. Giới tính: Nam 4. Quê quán: Hải Phòng 5. Dân tộc: Kinh 6. Ngày vào Đảng: 11/02/1996 7. Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ: Thạc sĩ 8. Trình độ lý luận chính trị: Cao cấp 9. Chức vụ: Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy, Trưởng Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy

TT	Ảnh	Thông tin về nhân sự
10.		- Họ và tên: Nguyễn Đình Chuyền - Năm sinh: 1967 - Giới tính: Nam - Quê quán: Hải Phòng - Dân tộc: Kinh - Ngày vào Đảng: 30/10/1999 - Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ: Thạc sĩ - Trình độ lý luận chính trị: Cử nhân - Chức vụ: Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy, Trưởng Ban Nội chính Thành ủy
11.		- Họ và tên: Nguyễn Văn Phú - Năm sinh: 1970 - Giới tính: Nam - Quê quán: Hải Phòng - Dân tộc: Kinh - Ngày vào Đảng: 05/11/1993 - Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ: Tiến sĩ - Trình độ lý luận chính trị: Cử nhân - Chức vụ: Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy, Hiệu trưởng Trường Chính trị Tô Hiệu
12.		- Họ và tên: Lê Anh Quân - Năm sinh: 1972 - Giới tính: Nam - Quê quán: Hải Phòng - Dân tộc: Kinh - Ngày vào Đảng: 08/4/1996 - Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ: Tiến sĩ - Trình độ lý luận chính trị: Cao cấp - Chức vụ: Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy, Phó Chủ tịch Thường trực UBND thành phố
13.		- Họ và tên: Bùi Quang Bình - Năm sinh: 1978 - Giới tính: Nam - Quê quán: Hưng Yên - Dân tộc: Kinh - Ngày vào Đảng: 08/07/2004 - Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ: Tiến sĩ - Trình độ lý luận chính trị: Cao cấp - Chức vụ: Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy, Giám đốc Công an thành phố

TT	Ảnh	Thông tin về nhân sự
14.		1. Họ và tên: Bùi Xuân Thắng 2. Năm sinh: 1978 3. Giới tính: Nam 4. Quê quán: Hà Nội 5. Dân tộc: Kinh 6. Ngày vào Đảng: 28/01/2000 7. Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ: Thạc sĩ 8. Trình độ lý luận chính trị: Cao cấp 9. Chức vụ: Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy, Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy Quân sự thành phố
15.		1. Họ và tên: Bùi Văn Thắng 2. Năm sinh: 1972 3. Giới tính: Nam 4. Quê quán: Hải Phòng 5. Dân tộc: Kinh 6. Ngày vào Đảng: 25/12/1998 7. Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ: Thạc sĩ 8. Trình độ lý luận chính trị: Cao cấp 9. Chức vụ: Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường
16.		1. Họ và tên: Vũ Tiến Phụng 2. Năm sinh: 1972 3. Giới tính: Nam 4. Quê quán: Hải Phòng 5. Dân tộc: Kinh 6. Ngày vào Đảng: 03/02/1995 7. Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ: Thạc sĩ 8. Trình độ lý luận chính trị: Cao cấp 9. Chức vụ: Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy, Giám đốc Sở Nội vụ
17.		1. Họ và tên: Lê Trung Kiên 2. Năm sinh: 1974 3. Giới tính: Nam 4. Quê quán: Hưng Yên 5. Dân tộc: Kinh 6. Ngày vào Đảng: 24/01/2002 7. Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ: Tiến sĩ 8. Trình độ lý luận chính trị: Cao cấp 9. Chức vụ: Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy, Trưởng Ban Quản lý Khu Kinh tế Hải Phòng

TT	Ảnh	Thông tin về nhân sự
18.		- Họ và tên: Phạm Văn Thép - Năm sinh: 1977 - Giới tính: Nam - Quê quán: Hải Phòng - Dân tộc: Kinh - Ngày vào Đảng: 20/10/2006 - Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ: Thạc sĩ - Trình độ lý luận chính trị: Cao cấp - Chức vụ: Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ
19.		- Họ và tên: Nguyễn Đức Tuấn - Năm sinh: 1974 - Giới tính: Nam - Quê quán: Hải Phòng - Dân tộc: Kinh - Ngày vào Đảng: 25/03/1998 - Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ: Thạc sĩ - Trình độ lý luận chính trị: Cử nhân - Chức vụ: Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy, Phó Chủ tịch Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam thành phố
20.		- Họ và tên: Hoàng Quốc Thưởng - Năm sinh: 1977 - Giới tính: Nam - Quê quán: Hải Phòng - Dân tộc: Kinh - Ngày vào Đảng: 22/5/2003 - Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ: Thạc sĩ - Trình độ lý luận chính trị: Cao cấp - Chức vụ: Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy, Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy Các cơ quan đảng thành phố
21.		- Họ và tên: Nguyễn Khắc Toàn - Năm sinh: 1973 - Giới tính: Nam - Quê quán: Hải Phòng - Dân tộc: Kinh - Ngày vào Đảng: 09/8/1997 - Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ: Thạc sĩ - Trình độ lý luận chính trị: Cao cấp - Chức vụ: Thành ủy viên, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân thành phố

TT	Ảnh	Thông tin về nhân sự
22.		1. Họ và tên: Bùi Đức Quang 2. Năm sinh: 1975 3. Giới tính: Nam 4. Quê quán: Hải Phòng 5. Dân tộc: Kinh 6. Ngày vào Đảng: 21/03/2003 7. Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ: Tiến sĩ 8. Trình độ lý luận chính trị: Cao cấp 9. Chức vụ: Thành ủy viên, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân thành phố
23.		1. Họ và tên: Nguyễn Minh Hùng 2. Năm sinh: 1967 3. Giới tính: Nam 4. Quê quán: Hải Phòng 5. Dân tộc: Kinh 6. Ngày vào Đảng: 08/05/1997 7. Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ: Thạc sĩ 8. Trình độ lý luận chính trị: Cao cấp 9. Chức vụ: Thành ủy viên, Phó Chủ tịch UBND thành phố
24.		1. Họ và tên: Trần Văn Quân 2. Năm sinh: 1971 3. Giới tính: Nam 4. Quê quán: Hải Phòng 5. Dân tộc: Kinh 6. Ngày vào Đảng: 17/12/1999 7. Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ: Tiến sĩ 8. Trình độ lý luận chính trị: Cao cấp 9. Chức vụ: Thành ủy viên, Phó Chủ tịch UBND thành phố
25.		1. Họ và tên: Hoàng Minh Cường 2. Năm sinh: 1973 3. Giới tính: Nam 4. Quê quán: Quảng Trị 5. Dân tộc: Kinh 6. Ngày vào Đảng: 26/02/2000 7. Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ: Thạc sĩ 8. Trình độ lý luận chính trị: Cao cấp 9. Chức vụ: Thành ủy viên, Phó Chủ tịch UBND thành phố

TT	Ảnh	Thông tin về nhân sự
26.		- Họ và tên: Lã Thanh Tân - Năm sinh: 1967 - Giới tính: Nam - Quê quán: Hải Phòng - Dân tộc: Kinh - Ngày vào Đảng: 24/02/1994 - Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ: Thạc sĩ - Trình độ lý luận chính trị: Cao cấp - Chức vụ: Thành ủy viên, Phó Trưởng Đoàn ĐBQH thành phố Hải Phòng
27.		- Họ và tên: Nguyễn Thị Việt Nga - Năm sinh: 1976 - Giới tính: Nữ - Quê quán: Hải Phòng - Dân tộc: Kinh - Ngày vào Đảng: 22/5/2004 - Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ: Tiến sĩ - Trình độ lý luận chính trị: Cao cấp - Chức vụ: Thành ủy viên, Phó Trưởng Đoàn ĐBQH thành phố Hải Phòng
28.		- Họ và tên: Phạm Văn Tuấn - Năm sinh: 1971 - Giới tính: Nam - Quê quán: Hải Phòng - Dân tộc: Kinh - Ngày vào Đảng: 24/10/2003 - Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ: Thạc sĩ - Trình độ lý luận chính trị: Cao cấp - Chức vụ: Thành ủy viên, Tổng Biên tập Báo và phát thanh, truyền hình Hải Phòng
29.		- Họ và tên: Lương Văn Việt - Năm sinh: 1971 - Giới tính: Nam - Quê quán: Hải Phòng - Dân tộc: Kinh - Ngày vào Đảng: 08/03/1995 - Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ: Tiến sĩ - Trình độ lý luận chính trị: Cao cấp - Chức vụ: Thành ủy viên, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo

TT	Ảnh	Thông tin về nhân sự
30.		1. Họ và tên: Trần Việt Tuấn 2. Năm sinh: 1971 3. Giới tính: Nam 4. Quê quán: Hưng Yên 5. Dân tộc: Kinh 6. Ngày vào Đảng: 01/9/1999 7. Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ: Thạc sĩ 8. Trình độ lý luận chính trị: Cao cấp 9. Chức vụ: Thành ủy viên, Giám đốc Sở Ngoại vụ
31.		1. Họ và tên: Bùi Thị Hồng Vân 2. Năm sinh: 1972 3. Giới tính: Nữ 4. Quê quán: Hải Phòng 5. Dân tộc: Kinh 6. Ngày vào Đảng: 11/7/1997 7. Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ: Thạc sĩ 8. Trình độ lý luận chính trị: Cao cấp 9. Chức vụ: Thành ủy viên, Chánh Thanh tra thành phố
32.		1. Họ và tên: Hoàng Văn Thục 2. Năm sinh: 1975 3. Giới tính: Nam 4. Quê quán: Hải Phòng 5. Dân tộc: Kinh 6. Ngày vào Đảng: 05/03/2001 7. Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ: Thạc sĩ 8. Trình độ lý luận chính trị: Cao cấp 9. Chức vụ: Thành ủy viên, Chánh Văn phòng UBND thành phố
33.		1. Họ và tên: Lê Quý Tiệp 2. Năm sinh: 1976 3. Giới tính: Nam 4. Quê quán: Hải Phòng 5. Dân tộc: Kinh 6. Ngày vào Đảng: 20/05/2002 7. Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ: Thạc sĩ 8. Trình độ lý luận chính trị: Cử nhân 9. Chức vụ: Thành ủy viên, Giám đốc Sở Xây dựng

TT	Ảnh	Thông tin về nhân sự
34.		- Họ và tên: Ngô Quang Giáp - Năm sinh: 1976 - Giới tính: Nam - Quê quán: Hải Phòng - Dân tộc: Kinh - Ngày vào Đảng: 16/08/1996 - Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ: Thạc sĩ - Trình độ lý luận chính trị: Cao cấp - Chức vụ: Thành ủy viên, Giám đốc Sở Tư pháp
35.		- Họ và tên: Nguyễn Hoàng Long - Năm sinh: 1976 - Giới tính: Nam - Quê quán: Hà Nội - Dân tộc: Kinh - Ngày vào Đảng: 09/5/2008 - Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ: Thạc sĩ - Trình độ lý luận chính trị: Cao cấp - Chức vụ: Thành ủy viên, Giám đốc Sở Công Thương
36.		- Họ và tên: Trần Thị Hoàng Mai - Năm sinh: 1976 - Giới tính: Nữ - Quê quán: Hải Phòng - Dân tộc: Kinh - Ngày vào Đảng: 05/02/2007 - Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ: Tiến sĩ - Trình độ lý luận chính trị: Cao cấp - Chức vụ: Thành ủy viên, Giám đốc Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch
37.		- Họ và tên: Nguyễn Ngọc Tú - Năm sinh: 1980 - Giới tính: Nam - Quê quán: Hải Phòng - Dân tộc: Kinh - Ngày vào Đảng: 21/12/2007 - Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ: Thạc sĩ - Trình độ lý luận chính trị: Cao cấp - Chức vụ: Thành ủy viên, Giám đốc Sở Tài chính

TT	Ảnh	Thông tin về nhân sự
38.		- Họ và tên: Nguyễn Hoàng Dương - Năm sinh: 1968 - Giới tính: Nam - Quê quán: Thanh Hoá - Dân tộc: Kinh - Ngày vào Đảng: 19/02/1994 - Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ: Cử nhân - Trình độ lý luận chính trị: Cao cấp - Chức vụ: Thành ủy viên, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố
39.		- Họ và tên: Lưu Tuấn Dũng - Năm sinh: 1971 - Giới tính: Nam - Quê quán: Hà Nội - Dân tộc: Kinh - Ngày vào Đảng: 19/8/1999 - Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ: Thạc sĩ - Trình độ lý luận chính trị: Cao cấp - Chức vụ: Thành ủy viên, Chánh án Tòa án nhân dân thành phố
40.		- Họ và tên: Đặng Văn Hòa - Năm sinh: 1973 - Giới tính: Nam - Quê quán: Ninh Bình - Dân tộc: Kinh - Ngày vào Đảng: 18/10/1995 - Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ: Cử nhân - Trình độ lý luận chính trị: Cao cấp - Chức vụ: Thành ủy viên, Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy Quân sự thành phố, Chính ủy Bộ Chỉ huy Quân sự thành phố
41.		- Họ và tên: Phạm Quốc Ka - Năm sinh: 1972 - Giới tính: Nam - Quê quán: Hải Phòng - Dân tộc: Kinh - Ngày vào Đảng: 05/11/2001 - Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ: Tiến sĩ - Trình độ lý luận chính trị: Cao cấp - Chức vụ: Thành ủy viên, Trưởng Ban Pháp chế, HĐND thành phố

TT	Ảnh	Thông tin về nhân sự
42.		- Họ và tên: Phạm Văn Khanh - Năm sinh: 1972 - Giới tính: Nam - Quê quán: Hải Phòng - Dân tộc: Kinh - Ngày vào Đảng: 03/7/1997 - Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ: Thạc sĩ - Trình độ lý luận chính trị: Cao cấp - Chức vụ: Thành ủy viên, Trưởng Ban Đô thị, HĐND thành phố
43.		- Họ và tên: Nguyễn Thành Trung - Năm sinh: 1976 - Giới tính: Nam - Quê quán: Hải Phòng - Dân tộc: Kinh - Ngày vào Đảng: 05/02/1999 - Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ: Thạc sĩ - Trình độ lý luận chính trị: Cao cấp - Chức vụ: Thành ủy viên, Trưởng Ban Văn hóa - Xã hội, HĐND thành phố
44.		- Họ và tên: Nguyễn Trọng Tuệ - Năm sinh: 1976 - Giới tính: Nam - Quê quán: Hải Phòng - Dân tộc: Kinh - Ngày vào Đảng: 23/5/2001 - Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ: Thạc sĩ - Trình độ lý luận chính trị: Cao cấp - Chức vụ: Thành ủy viên, Trưởng Ban Kinh tế - Ngân sách, HĐND thành phố
45.		- Họ và tên: Lê Hồng Diên - Năm sinh: 1981 - Giới tính: Nam - Quê quán: Hải Phòng - Dân tộc: Kinh - Ngày vào Đảng: 18/12/2007 - Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ: Cử nhân - Trình độ lý luận chính trị: Cao cấp - Chức vụ: Thành ủy viên, Chánh Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND thành phố

TT	Ảnh	Thông tin về nhân sự
46.		- Họ và tên: Nguyễn Anh Tuấn - Năm sinh: 1970 - Giới tính: Nam - Quê quán: Hải Phòng - Dân tộc: Kinh - Ngày vào Đảng: 15/02/1995 - Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ: Thạc sĩ - Trình độ lý luận chính trị: Cử nhân - Chức vụ: Thành ủy viên, Phó Chủ tịch Ủy ban MTTQ Việt Nam, Chủ tịch Liên đoàn Lao động thành phố
47.		- Họ và tên: Trịnh Văn Thiện - Năm sinh: 1975 - Giới tính: Nam - Quê quán: Hải Phòng - Dân tộc: Kinh - Ngày vào Đảng: 08/09/2001 - Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ: Tiến sĩ - Trình độ lý luận chính trị: Cao cấp - Chức vụ: Thành ủy viên, Phó Chủ tịch Ủy ban MTTQ Việt Nam, Chủ tịch Hội Nông dân thành phố
48.		- Họ và tên: Nguyễn Hải Bình - Năm sinh: 1968 - Giới tính: Nam - Quê quán: Hưng Yên - Dân tộc: Kinh - Ngày vào Đảng: 12/8/1993 - Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ: Kỹ sư - Trình độ lý luận chính trị: Cao cấp - Chức vụ: Thành ủy viên, Phó Trưởng Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy
49.		- Họ và tên: Đào Văn Ninh - Năm sinh: 1970 - Giới tính: Nam - Quê quán: Hải Phòng - Dân tộc: Kinh - Ngày vào Đảng: 02/5/2002 - Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ: Thạc sĩ - Trình độ lý luận chính trị: Cao cấp - Chức vụ: Thành ủy viên, Phó Chủ nhiệm Thường trực Ủy ban Kiểm tra Thành ủy

TT	Ảnh	Thông tin về nhân sự
50.		1. Họ và tên: Nguyễn Ngọc Sầm 2. Ngày, tháng, năm sinh: 1971 3. Giới tính: Nam 4. Quê quán: Hải Phòng 5. Dân tộc: Kinh 6. Ngày vào Đảng: 19/5/1998 7. Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ: Thạc sĩ 8. Trình độ lý luận chính trị: Cao cấp 9. Chức vụ: Thành ủy viên, Phó Trưởng Ban Thường trực Ban Nội chính Thành ủy
51.		1. Họ và tên: Nguyễn Cao Lân 2. Năm sinh: 1972 3. Giới tính: Nam 4. Quê quán: Hải Phòng 5. Dân tộc: Kinh 6. Ngày vào Đảng: 10/3/1996 7. Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ: Thạc sĩ 8. Trình độ lý luận chính trị: Cao cấp 9. Chức vụ: Thành ủy viên, Phó Trưởng Ban Thường trực Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy
52.		1. Họ và tên: Nguyễn Văn Tuấn 2. Năm sinh: 1974 3. Giới tính: Nam 4. Quê quán: Hải Phòng 5. Dân tộc: Kinh 6. Ngày vào Đảng: 02/01/1996 7. Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ: Thạc sĩ 8. Trình độ lý luận chính trị: Cao cấp 9. Chức vụ: Thành ủy viên, Phó Trưởng Ban Tổ chức Thành ủy
53.		1. Họ và tên: Nguyễn Văn Thưởng 2. Năm sinh: 1976 3. Giới tính: Nam 4. Quê quán: Hải Phòng 5. Dân tộc: Kinh 6. Ngày vào Đảng: 25/06/2007 7. Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ: Thạc sĩ 8. Trình độ lý luận chính trị: Cao cấp 9. Chức vụ: Thành ủy viên, Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Thành ủy

TT	Ảnh	Thông tin về nhân sự
54.		1. Họ và tên: Phạm Tuyên Dương 2. Năm sinh: 1976 3. Giới tính: Nữ 4. Quê quán: Hải Phòng 5. Dân tộc: Kinh 6. Ngày vào Đảng: 01/8/2002 7. Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ: Thạc sĩ 8. Trình độ lý luận chính trị: Cử nhân 9. Chức vụ: Thành ủy viên, Phó Trưởng Ban Nội chính Thành ủy
55.		1. Họ và tên: Sái Thị Yến 2. Năm sinh: 1978 3. Giới tính: Nữ 4. Quê quán: Hải Phòng 5. Dân tộc: Kinh 6. Ngày vào Đảng: 29/06/2000 7. Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ: Thạc sĩ 8. Trình độ lý luận chính trị: Cao cấp 9. Chức vụ: Thành ủy viên, Phó Chánh Văn phòng Thường trực Văn phòng Thành ủy
56.		1. Họ và tên: Lê Anh Dũng 2. Năm sinh: 1982 3. Giới tính: Nam 4. Quê quán: Hải Phòng 5. Dân tộc: Kinh 6. Ngày vào Đảng: 01/9/2006 7. Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ: Thạc sĩ 8. Trình độ lý luận chính trị: Cao cấp 9. Chức vụ: Thành ủy viên, Phó Trưởng Ban Thường trực Ban Tổ chức Thành ủy
57.		1. Họ và tên: Trần Thu Hương 2. Năm sinh: 1973 3. Giới tính: Nữ 4. Quê quán: Hải Phòng 5. Dân tộc: Kinh 6. Ngày vào Đảng: 17/08/2000 7. Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ: Thạc sĩ 8. Trình độ lý luận chính trị: Cao cấp 9. Chức vụ: Thành ủy viên, Phó Giám đốc Sở Nội vụ

TT	Ảnh	Thông tin về nhân sự
58.		- Họ và tên: Nguyễn Cao Thắng - Năm sinh: 1975 - Giới tính: Nam - Quê quán: Hải Phòng - Dân tộc: Kinh - Ngày vào Đảng: 16/7/2001 - Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ: Cử nhân - Trình độ lý luận chính trị: Cử nhân - Chức vụ: Thành ủy viên, Phó Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ
59.		- Họ và tên: Bùi Hùng Thiện - Năm sinh: 1977 - Giới tính: Nam - Quê quán: Hải Phòng - Dân tộc: Kinh - Ngày vào Đảng: 09/12/2002 - Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ: Thạc sĩ - Trình độ lý luận chính trị: Cao cấp - Chức vụ: Thành ủy viên, Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường
60.		- Họ và tên: Dương Văn Xuyên - Năm sinh: 1970 - Giới tính: Nam - Quê quán: Hải Phòng - Dân tộc: Kinh - Ngày vào Đảng: 28/03/1998 - Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ: Thạc sĩ - Trình độ lý luận chính trị: Cao cấp - Chức vụ: Thành ủy viên, Phó Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế Hải Phòng
61.		- Họ và tên: Tạ Duy Hiên - Năm sinh: 1978 - Giới tính: Nam - Quê quán: Hưng Yên - Dân tộc: Kinh - Ngày vào Đảng: 20/05/1999 - Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ: Cử nhân - Trình độ lý luận chính trị: Cao cấp - Chức vụ: Thành ủy viên, Phó Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy Quân sự thành phố kiêm Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng Hải Phòng

TT	Ảnh	Thông tin về nhân sự
62.		1. Họ và tên: Phạm Ngọc Dương 2. Năm sinh: 1974 3. Giới tính: Nam 4. Quê quán: Hải Phòng 5. Dân tộc: Kinh 6. Ngày vào Đảng: 03/8/1998 7. Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ: Thạc sĩ 8. Trình độ lý luận chính trị: Cao cấp 9. Chức vụ: Thành ủy viên, Phó Bí thư Đảng ủy UBND thành phố
63.		1. Họ và tên: Phùng Văn Thanh 2. Năm sinh: 1968 3. Giới tính: Nam 4. Quê quán: Hải Phòng 5. Dân tộc: Kinh 6. Ngày vào Đảng: 22/01/1999 7. Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ: Tiến sĩ 8. Trình độ lý luận chính trị: Cao cấp 9. Chức vụ: Thành ủy viên, Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch HĐND phường Dương Kinh
64.		1. Họ và tên: Trần Văn Hảo 2. Năm sinh: 1968 3. Giới tính: Nam 4. Quê quán: Hải Phòng 5. Dân tộc: Kinh 6. Ngày vào Đảng: 03/02/1995 7. Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ: Thạc sĩ 8. Trình độ lý luận chính trị: Cử nhân 9. Chức vụ: Thành ủy viên, Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch HĐND phường Việt Hòa
65.		1. Họ và tên: Nguyễn Hữu Thông 2. Năm sinh: 1970 3. Giới tính: Nam 4. Quê quán: Hải Phòng 5. Dân tộc: Kinh 6. Ngày vào Đảng: 29/6/1995 7. Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ: Thạc sĩ 8. Trình độ lý luận chính trị: Cao cấp 9. Chức vụ: Thành ủy viên, Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch HĐND xã Phú Thái

TT	Ảnh	Thông tin về nhân sự
66.		- Họ và tên: Đặng Đông Anh - Năm sinh: 1970 - Giới tính: Nam - Quê quán: Hải Phòng - Dân tộc: Kinh - Ngày vào Đảng: 01/4/1990 - Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ: Thạc sĩ - Trình độ lý luận chính trị: Cao cấp - Chức vụ: Thành ủy viên, Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch HĐND phường Lê Chân
67.		- Họ và tên: Lê Quốc Tiến - Năm sinh: 1972 - Giới tính: Nam - Quê quán: Hải Phòng - Dân tộc: Kinh - Ngày vào Đảng: 21/5/2002 - Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ: Tiến sĩ - Trình độ lý luận chính trị: Cao cấp - Chức vụ: Thành ủy viên, Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch HĐND phường Đồ Sơn
68.		- Họ và tên: Nguyễn Thành Hưng - Năm sinh: 1973 - Giới tính: Nam - Quê quán: Hưng Yên - Dân tộc: Kinh - Ngày vào Đảng: 26/7/2004 - Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ: Tiến sĩ - Trình độ lý luận chính trị: Cao cấp - Chức vụ: Thành ủy viên, Bí thư Đảng ủy phường Hồng Bàng
69.		- Họ và tên: Nguyễn Thị Thu - Năm sinh: 1974 - Giới tính: Nữ - Quê quán: Hải Phòng - Dân tộc: Kinh - Ngày vào Đảng: 04/02/2002 - Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ: Thạc sĩ - Trình độ lý luận chính trị: Cao cấp - Chức vụ: Thành ủy viên, Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch HĐND phường Hải An

TT	Ảnh	Thông tin về nhân sự
70.		- Họ và tên: Phạm Thị Thanh Tâm - Năm sinh: 1974 - Giới tính: Nữ - Quê quán: Hải Phòng - Dân tộc: Kinh - Ngày vào Đảng: 26/12/1996 - Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ: Thạc sĩ - Trình độ lý luận chính trị: Cao cấp - Chức vụ: Thành ủy viên, Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch HĐND xã Thanh Hà
71.		- Họ và tên: Nguyễn Thị Nhật Thu - Năm sinh: 1974 - Giới tính: Nữ - Quê quán: Hải Phòng - Dân tộc: Kinh - Ngày vào Đảng: 15/9/2000 - Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ: Tiến sĩ - Trình độ lý luận chính trị: Cao cấp - Chức vụ: Thành ủy viên, Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch HĐND xã Tân Kỳ
72.		- Họ và tên: Ngô Thị Thanh Hòa - Năm sinh: 1975 - Giới tính: Nữ - Quê quán: Hải Phòng - Dân tộc: Kinh - Ngày vào Đảng: 18/01/2001 - Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ: Thạc sĩ - Trình độ lý luận chính trị: Cao cấp - Chức vụ: Thành ủy viên, Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch HĐND phường Thành Đông
73.		- Họ và tên: Đỗ Đức Hòa - Năm sinh: 1975 - Giới tính: Nam - Quê quán: Hải Phòng - Dân tộc: Kinh - Ngày vào Đảng: 13/5/2008 - Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ: Thạc sĩ - Trình độ lý luận chính trị: Cao cấp - Chức vụ: Thành ủy viên, Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch HĐND xã Kiến Hải

TT	Ảnh	Thông tin về nhân sự
74.		1. Họ và tên: Phạm Hưng Hùng 2. Năm sinh: 1976 3. Giới tính: Nam 4. Quê quán: Hải Phòng 5. Dân tộc: Kinh 6. Ngày vào Đảng: 28/8/2007 7. Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ: Tiến sĩ 8. Trình độ lý luận chính trị: Cao cấp 9. Chức vụ: Thành ủy viên, Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch HĐND phường Thủy Nguyên
75.		1. Họ và tên: Trần Quang Tường 2. Năm sinh: 1977 3. Giới tính: Nam 4. Quê quán: Hải Phòng 5. Dân tộc: Kinh 6. Ngày vào Đảng: 09/10/2001 7. Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ: Thạc sĩ 8. Trình độ lý luận chính trị: Cao cấp 9. Chức vụ: Thành ủy viên, Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch HĐND phường Gia Viên
76.		1. Họ và tên: Trần Thị Quỳnh Trang 2. Năm sinh: 1978 3. Giới tính: Nữ 4. Quê quán: Hải Phòng 5. Dân tộc: Kinh 6. Ngày vào Đảng: 20/7/2004 7. Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ: Thạc sĩ 8. Trình độ lý luận chính trị: Cao cấp 9. Chức vụ: Thành ủy viên, Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch HĐND phường An Dương
77.		1. Họ và tên: Đặng Xuân Thường 2. Năm sinh: 1981 3. Giới tính: Nam 4. Quê quán: Hải Phòng 5. Dân tộc: Kinh 6. Ngày vào Đảng: 09/12/2009 7. Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ: Tiến sĩ 8. Trình độ lý luận chính trị: Cao cấp 9. Chức vụ: Thành ủy viên, Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch HĐND xã Gia Lộc

TT	Ảnh	Thông tin về nhân sự
78.		1. Họ và tên: Đào Phú Thùy Dương 2. Năm sinh: 1982 3. Giới tính: Nam 4. Quê quán: Hải Phòng 5. Dân tộc: Kinh 6. Ngày vào Đảng: 20/6/2002 7. Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ: Thạc sĩ 8. Trình độ lý luận chính trị: Cao cấp 9. Chức vụ: Thành ủy viên, Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch HĐND xã Vĩnh Bảo
